

Đầu nối ren khí NPQE-L-R14-Q10-F1A-P10

Số bộ phận: 8158785

FESTO



Bảng dữ liệu

Đặc tính	Giá trị
Kích thước	Tiêu chuẩn
Chiều rộng định mức	8.5 mm
Loại đệm kín trên ngỗng vận vít	Lớp bọc
Vị trí lắp đặt	bất kỳ
Thiết kế	Hình chữ L
Kích cỡ gói	10
Cấu trúc xây dựng	Nguyên tắc đẩy-kéo
Các biến thể	Các kim loại có đồng, kẽm hoặc niken là thành phần chính không được phép sử dụng. Các trường hợp ngoại lệ là niken trong thép, bề mặt mạ niken hóa học, băng mạch, dây dẫn, bộ kết nối và cuộn dây.
Áp suất vận hành của khoảng nhiệt độ hoàn chỉnh	-0.095 MPa...0.8 MPa -0.95 bar...8 bar -13.775 psi...116 psi
Môi chất vận hành	Khí nén theo ISO 8573-1:2010 [7:4:4]
Lưu ý về môi chất vận hành/điều khiển	Có thể hoạt động bằng dầu
Lớp chống ăn mòn KBK	1 - ứng suất ăn mòn thấp
Tuân thủ LABS	VDMA24364 Vùng III
Tính phù hợp để sản xuất pin Li-ion	Các kim loại có hơn 1% đồng, kẽm hoặc niken không được phép sử dụng. Các trường hợp ngoại lệ là niken trong thép, bề mặt mạ niken hóa học, băng mạch, dây dẫn, bộ kết nối điện và cuộn dây
Loại phòng sạch	Loại 4 theo ISO 14644-1
Nhiệt độ môi trường xung quanh	-5 °C...60 °C
trọng lượng sản phẩm	21.6 g
Kiểu gắn	Ổ cắm lục giác ngoài SW17
Cổng nối khí nén 1	Ren ngoài R1/4
Cổng nối khí nén 2	cho ống mềm Ø ngoài 10 mm
Màu vòng nhà	màu xanh dương
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS
Vật liệu vỏ	PBT thép hợp kim cao không gỉ
Vật liệu vòng bít ren	PTFE
Vật liệu vòng nhà	POM
Vật liệu vòng đệm kín ống mềm	NBR

Đặc tính	Giá trị
Đoạn kẹp ống vật liệu	thép không gỉ hợp kim cao